

**BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM TRA MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN CÁC
TIÊU CHÍ HUYỆN NTM NÂNG CAO NĂM 2023**

đối với huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /3/2024 của UBND tỉnh Nam Định)

TT	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Tiêu chuẩn đạt chuẩn	Kết quả tự đánh giá của huyện	Kết quả thẩm tra của tỉnh
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch xây dựng chi tiết khu chức năng dịch vụ hỗ trợ sản xuất trên địa bàn	Đạt	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Giao Thủy đã được phê duyệt tại Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 01/08/2017 của UBND tỉnh. Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Hải Hậu - Giao Thủy đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2070 đang trong quá trình tổ chức lập, trình UBND tỉnh phê duyệt.	Đạt
		1.2. Công trình hạ tầng kỹ thuật hoặc hạ tầng xã hội được đầu tư xây dựng đạt mức yêu cầu theo quy hoạch xây dựng vùng huyện đã được phê duyệt	> 01 công trình	Huyện Giao Thủy đã tập trung đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đặc biệt là hạ tầng kỹ thuật thiết yếu, hạ tầng xã hội thiết yếu: Nhà máy nước sạch Giao Tiến, Nhà máy nước sạch Quất Lâm, tuyến đường bộ ven biển đoạn qua huyện Giao Thủy, tuyến đường Thiện Lâm, Khu neo đậu thuyền tránh trú bão kết hợp Bến cá cửa Hà Lạn, huyện Giao Thủy	> 01 công trình
2	Giao thông	2.1. Hệ thống giao thông trên địa bàn huyện đảm bảo kết nối liên xã, liên vùng và giữa các vùng nguyên liệu tập trung, phù hợp với quá trình đô thị hóa	Đạt	Các Tuyến đường Quốc Lộ, tỉnh lộ được Sở Giao thông vận tải chủ trì duy trì hàng năm; các đường đến Trung tâm các xã được huyện tổ chức duy trì hàng năm.	Đạt
		2.2. Tỷ lệ km đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, có các hạng mục cần thiết về an toàn giao thông	100%	Huyện lộ có: Đường Bình Xuân: Có chiều dài 8,5km, điểm đầu là cầu Diêm (nút giao với đường QL37B), điểm cuối là cầu chân đê Giao Xuân đã được nâng cấp theo tiêu chuẩn đường cấp V đồng bằng, B mặt = 7 m, B nền = 9 m.	100%

		theo quy định (biển báo, biển chỉ dẫn, chiếu sáng, gờ giảm tốc, lan can phòng hộ,...), được trồng cây xanh, được bảo trì hàng năm, đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp			
		2.3. Bến xe khách tại trung tâm huyện (nếu có theo quy hoạch) đạt tiêu chuẩn loại III trở lên	Đạt	Trên địa bàn huyện có Quốc lộ 37B đi qua dài 14,83 km từ đầu cầu Hà Lạn (xã Giao Thịnh) đến cống Cồn Nhất hiện nay đã được nâng cấp cải tạo, đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng. Trên Quốc Lộ tại trung tâm các xã đã trồng cây xanh chiều dài 12 km (chiếm khoảng 81,2%). Đường xã và liên xã với chiều dài 306,27 km tại những vị trí trồng được cây xanh, UBND huyện đã chỉ đạo trồng đảm bảo tỷ lệ đạt trên 70%.	Đạt
3	Thủy lợi và phòng, chống thiên tai	3.1. Các công trình thủy lợi do huyện quản lý được bảo trì, nâng cấp, đảm bảo tích hợp hệ thống cơ sở dữ liệu theo chuyển đổi số	Đạt	Bến xe khách huyện Giao Thủy đạt quy chuẩn Bến xe khách loại 4 (Bốn) theo Quyết định số 542/QĐ-SGTVT ngày 02/8/2023 của Sở GTVT tỉnh Nam Định về việc Công bố lại bến xe khách huyện Giao Thủy, với Tổng diện tích đất: 3.160,5 m ² (Trong đó: Diện tích bãi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách: 1.200m ² ; diện tích bãi đỗ xe dành cho phương tiện khác: 500 m ² ; diện tích phòng chờ cho hành khách: 149m ²). Bến xe Quất Lâm Tổng diện tích đất: 2.510,3m ² , Đạt quy chuẩn bến xe khách loại 4 (bốn)	Đạt
		3.2. Thực hiện kiểm kê, kiểm soát các vi phạm và nguồn nước thải xả vào công trình thủy lợi trên địa bàn huyện	Đạt	Hệ thống thủy lợi của các xã được thiết kế và xây dựng phù hợp với quy hoạch hệ thống thủy lợi chung của tỉnh, của huyện đảm bảo việc tưới, tiêu cho trên 9.061,26 ha đất sản xuất nông nghiệp, đáp ứng yêu cầu phòng chống thiên tai, đời sống Nhân dân trong huyện. Trên địa bàn huyện có	Đạt

				tổng chiều dài 54,699 km đê, bao gồm: 11,602 km đê Hữu Hồng (1,9 km đê sông và 9,02 km đê cửa sông), 11,936 km đê sông tà Sò, 31,161 km đê biển: 26 cống qua đê; 21 kè có tổng chiều dài là 20.38 km (kè sông 5,057 km, kè biển 15,323 km); Tổng số kênh mương trên địa bàn huyện 2.417.700 m tuyến kênh cấp I, cấp II, cấp III tưới tiêu kết hợp (2.097.092 m kênh tưới; 186.235 m kênh tiêu; 131.373 m kênh tưới, tiêu kết hợp).	
		3.3. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ	Khá	UBND huyện đã thành lập Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; hằng năm, xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai; có phương án ứng phó đối với các loại hình thiên tai chủ yếu, thường xuyên xảy ra trên địa bàn, phương án ứng phó với bão mạnh, siêu bão theo phương châm “4 tại chỗ” được phê duyệt theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai. Kết quả tự chấm điểm nội dung phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại: đạt 95 điểm tương đương mức Tốt.	Khá
4	Điện	Hệ thống điện đảm bảo yêu cầu kỹ thuật, cấp điện tin cậy, ổn định, an toàn hành lang lưới điện và mỹ quan	Đạt	Tổng công suất trên địa bàn huyện đến năm 2025 là 250.000KVA, đến thời điểm hiện nay Điện lực Giao Thủy được giao quản lý vận hành 09 lộ đường dây 22 kV; Có 376 trạm biến áp tổng công suất 117.104KVA, đường dây trung áp 254km; đường dây hạ áp 2.190 km. Hệ thống điện liên xã đồng bộ với hệ thống điện các xã theo quy hoạch, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của cả hệ thống.	Đạt
5	Y tế - Văn hóa - Giáo dục	5.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)	$\geq 95\%$	Trung tâm Y tế huyện Giao Thủy là đơn vị sự nghiệp y tế công lập đa chức năng trực thuộc Sở Y tế Nam Định, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Y tế; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của các	$> 95\%$

				đơn vị y tế tuyến tỉnh, Trung ương; chịu sự quản lý nhà nước của UBND huyện Giao Thủy theo quy định của pháp luật; TTYT huyện có chức năng cung cấp dịch vụ chuyên môn, kỹ thuật về y tế dự phòng, khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; dân số - KHHGD và các dịch vụ y tế khác theo quy định của pháp luật. Trung tâm Y tế huyện là đơn vị được xếp hạng III. Trên cơ sở báo cáo kèm theo bảng kiểm của TTYT theo hướng dẫn của Sở Y tế, đánh giá TTYT huyện Giao Thủy đạt chuẩn.	
		5.2. Có công viên hoặc quảng trường được lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao	Đạt	Trung tâm VHTT có diện tích quy hoạch 29.880 m², cơ sở vật chất của Trung tâm văn hóa thể thao huyện đạt chuẩn theo quy định. Nhà văn hóa đa năng của huyện có tổng diện tích 10.830 m², có 01 hội trường với quy mô 500 chỗ ngồi, có đầy đủ các phòng chức năng được trang bị đầy đủ thiết bị đáp ứng được yêu cầu tổ chức các sự kiện văn hóa - chính trị - xã hội của huyện. Trung tâm thường xuyên phối hợp với các xã, thị trấn tổ chức các sự kiện TDTT, văn hóa hội thi văn hóa, văn nghệ, các giải thi đấu TDTT nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước	Đạt
		5.3. Các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc được kế thừa và phát huy hiệu quả; các di sản văn hóa trên địa bàn được kiểm kê, ghi danh, truyền dạy, xếp hạng, tu bổ, tôn tạo, bảo vệ và phát huy giá trị hiệu quả	Đạt	Trên địa bàn huyện Giao Thủy có 04 trường THPT đạt chuẩn quốc gia, trong đó THPT Giao Thủy, Giao Thủy B, Quất Lâm đạt chuẩn quốc gia mức độ 2; THPT Giao Thủy C đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.	Đạt

		5.4. Có 100% số trường Trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong đó có ít nhất 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2	Đạt	Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 1	Đạt
		5.5. Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục	Cấp độ 2	Trên địa bàn huyện Giao Thủy có Cụm công nghiệp Thịnh Lâm được UBND tỉnh thành lập theo Quyết định số 419/QĐ-UBND ngày 13/02/2018. Ngày 10/4/2018 UBND huyện có quyết định số 760/QĐ-UBND phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 cụm công nghiệp Thịnh Lâm huyện Giao Thủy với quy mô 200.032 m ² .	Cấp độ 2
6	Kinh tế	6.1. Có khu công nghiệp được lấp đầy từ 50% trở lên hoặc có cụm công nghiệp được đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng kỹ thuật và được lấp đầy từ 50% trở lên hoặc có cụm ngành nghề nông thôn được đầu tư cơ sở hạ tầng đồng bộ	Đạt	Chợ Trung tâm huyện đủ tiêu chuẩn Chợ hạng 2 và đạt tiêu chí Chợ Kinh doanh thực phẩm; Căn cứ Tiêu Chuẩn TCVN 11856:2017, về tiêu chuẩn Quốc Gia chợ kinh doanh thực phẩm	Đạt
		6.2. Vùng nguyên liệu tập trung đối với các sản phẩm chủ lực của huyện được đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, được cấp mã	Đạt	Tất cả các sản phẩm hàng hóa chủ lực, sản phẩm lợi thế của huyện đều được tổ chức sản xuất trên cơ sở hợp đồng liên kết giữa người dân sản xuất với HTX, với doanh nghiệp và giữa các HTX với doanh nghiệp để xây dựng nhãn hiệu, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, truy xuất nguồn gốc sản phẩm để đảm bảo phát triển sản xuất	Đạt

	vùng và có ứng dụng quy trình kỹ thuật tiên tiến		theo hướng bền vững, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm. Hiện nay, trên địa bàn huyện có Doanh nghiệp tư nhân Cửu Dung đầu tư liên kết với người dân xây dựng vùng nuôi ngao sạch tại xã Giao Xuân; Công ty Lương thực, Công ty Dịch vụ nông nghiệp Giao Thủy ký kết hợp đồng liên kết sản xuất với các HTX để sản xuất gạo Bắc thơm 7, Đài Thơm 8; Công ty TNHH MTV thủy sản Hùng Vương ký kết hợp đồng liên kết sản xuất, sơ chế, chế biến các loại tôm trên địa bàn huyện. Bên cạnh đó các doanh nghiệp, HTX tham gia chương trình OCOP (7 HTX, 7 Công ty, 01 Doanh nghiệp, 25 hộ gia đình) đều có các hợp đồng liên kết chặt chẽ trong sản xuất, chế biến, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm và tiêu thụ sản phẩm theo Chương trình OCOP quốc gia.	
	6.3. Có chợ đạt tiêu chuẩn chợ hạng 2 hoặc trung tâm thương mại đạt chuẩn theo quy định	Đạt	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp huyện Giao Thủy là đơn vị sự nghiệp công lập được thành lập từ tháng 01/2019 theo Quyết định số 2721/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 của UBND tỉnh Nam Định. Từ khi thành lập đến nay, Trung tâm luôn bám sát chức năng nhiệm vụ tham mưu giúp UBND huyện thực hiện các hoạt động sự nghiệp nông nghiệp, thủy sản; công tác chuyên môn kỹ thuật, dịch vụ thuộc lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản trên địa bàn huyện.	Đạt
	6.4. Có Đề án/Kế hoạch hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn đối với sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP và được	Đạt	Khu xử lý rác thải tập trung (bãi chôn lấp): Toàn huyện có 7 bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt tập trung quy mô cấp xã, gồm các xã: Giao Thiện, Giao Hà, Giao Hải, Giao Châu, Giao Thịnh, Giao Tân, Giao Nhân. Các bãi chôn lấp rác thải sinh hoạt đều vận hành theo Hướng dẫn số	Đạt

7		triển khai hiệu quả		2276/STNMT-CCMT ngày 06/12/2013 của Sở Tài nguyên và Môi trường về hướng dẫn, thu gom, phân loại và vận hành bãi chôn lấp và xử lý rác thải sinh hoạt nông thôn quy mô cấp xã.	
		6.5. Hình ảnh điểm du lịch của huyện được quảng bá thông qua ứng dụng Internet, mạng xã hội	Đạt	Đến hết năm 2023, tất cả 195 xóm, tổ dân phố trên địa bàn huyện triển khai mô hình phân loại, xử lý rác thải tại hộ gia đình, trong đó 170 xóm, tổ dân phố có hoạt động phân loại, xử lý rác thải nguồn hiệu quả, được UBND huyện công nhận là Khu dân cư NTM kiểu mẫu. UBND huyện đã hỗ trợ kinh phí phân loại, xử lý rác thải tại 170 xóm, tổ dân phố với mức hỗ trợ 20 triệu đồng/thôn, xóm, tổ dân phố làm mô hình điểm và 15 triệu đồng/thôn, xóm, phố đối với các xóm, tổ dân phố còn lại. Đến tháng 12/2023, tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn trên địa bàn các xã là 43.849/59.157 hộ đạt 74%.	Đạt
7	Môi trường	7.1. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn huyện được thu gom và xử lý theo quy định	$\geq 95\%$	Từ năm 2021, UBND huyện đã phát động và triển khai thực hiện mô hình "Phân loại, xử lý rác thải, ủ rác thải hữu cơ thành phân vi sinh tại gia đình" trên địa bàn 22 xã, thị trấn. Sau khi triển khai thực hiện mô hình đã có nhiều cách làm hay, sáng tạo tại các địa phương, đối với các hộ có vườn trong khuôn viên nhà thì hướng dẫn các hộ đào hố rác hữu cơ tại vườn, với kích thước dài, rộng, sâu 70x70x70 cm, và có nắp đậy để tránh nước, mùi; đối với các hộ không có vườn sử dụng thùng xử lý rác hữu cơ bằng nhựa có nắp đậy, dung tích 0,5 m ³ , để tại nhà.	$\geq 95\%$
		7.2. Tỷ lệ chất thải rắn nguy hại trên địa bàn huyện được thu	100%	Tổng lượng nước thải phát sinh trên địa bàn huyện là 26.583 m ³ /ngày trong đó tổng lượng nước thải sinh hoạt phát sinh từ các hộ gia đình là	100%

		gom, vận chuyển và xử lý đáp ứng các yêu cầu về bảo vệ môi trường		26.000 m ³ /ngày, lượng nước thải sinh hoạt phát sinh từ các tổ chức, cơ quan, đoàn thể là 583 m ³ /ngày. Tỷ lệ nước thải sinh hoạt phát sinh được thu gom, xử lý bằng biện pháp phù hợp là 46.731/59.157 hộ đạt tỷ lệ 97,8%. Các hộ dân có nhà tiêu tự hoại 3 ngăn và có hố ga, bể lắng xử lý nước thải trước khi thải ra môi trường, hố ga, bể lắng được nạo vét thường xuyên. Số hộ gia đình chưa thực hiện thu gom xử lý nước thải bằng phương pháp hợp lý là 1015/59.157 hộ bằng 2,2%.	
		7.3. Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng, tái chế thành các nguyên liệu, nhiên liệu và sản phẩm thân thiện với môi trường	≥80%	Trên địa bàn huyện Giao Thủy có cụm công nghiệp Thịnh Lâm (công ty KamFung Việt Nam), cụm công nghiệp Giao Tiến (công ty Nice Power), cụm công nghiệp Hoàn Sơn (công ty cơ khí Quyết Tiến), 03 công ty may ProSports nằm ngoài khu, cụm công nghiệp. Các cụm công nghiệp đều đảm bảo tỷ lệ cây xanh theo quy định, đảm bảo các quy định về bảo vệ môi trường. Trên địa bàn huyện Giao Thủy không có làng nghề.	>80%
		7.4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn	≥70%	Hưởng ứng chủ trương thực hiện đề án trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025, hằng năm UBND huyện chỉ đạo các xã rà soát các quỹ đất công cộng tại điểm dân cư nông thôn có thể trồng được cây và kiểm tra các diện tích đã cấy để trồng bổ sung, thay thế các cây xanh bị chết, các cây bị sâu bệnh có thể gây nguy hiểm cho người dân, tổng hợp để xây dựng Kế hoạch Tết trồng cây, trồng rừng trên địa bàn huyện. Với tổng số nhân khẩu năm 2023 của huyện là 177.224 người, đến nay diện tích đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn cho 01 người là 4,21 m ² /người.	>70%

		7.5. Tỷ lệ nước thải sinh hoạt trên địa bàn toàn huyện được thu gom, xử lý bằng các biện pháp, công trình phù hợp	$\geq 50\%$	Tổng lượng chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn huyện là 3.363 tấn/năm (bổ sung số lượng 2 thị trấn) và được thu gom, tái sử dụng, tái chế là: 3.091 tấn/năm, đạt tỷ lệ 92%	$> 50\%$
		7.6. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn	≥ 4 $m^2/người$	UBND các xã đã chỉ đạo các đơn vị thu gom chất thải rắn sinh hoạt đảm bảo vệ sinh môi trường tại các điểm tập kết như: tập kết chất thải đúng thời gian quy định, dọn vệ sinh sau mỗi ca hoạt động, không để chất thải rắn, nước rỉ rác tràn đổ ra khu vực tập kết. Bán kính phục vụ thu gom tại hộ gia đình, tổ chức, cá nhân và khoảng cách an toàn môi trường đảm bảo theo QCVN 01: 2021/BXD, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về điểm tập kết rác quy định tại khoản 1 Điều 76 Luật Bảo vệ môi trường.	4,28 $m^2/người$ i
		7.7. Không có làng nghề ô nhiễm môi trường trên địa bàn huyện	Đạt	Đến ngày 31/12/2023 tỷ lệ hộ dân huyện Giao Thủy được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung là 58.812 hộ/63.485 hộ đạt 95%.	Đạt
		7.8. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định	$\geq 85\%$	Huyện Giao Thủy có 03 công trình cấp nước tập trung đang hoạt động cấp nước trên địa bàn, có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững đạt tỷ lệ 100%.	91,9%
8	Chất lượng môi trường sống	8.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	$\geq 53\%$	UBND huyện đã xây dựng và ban hành Kế hoạch kiểm kê, kiểm soát, bảo vệ môi trường các nguồn nước mặt trên địa bàn huyện Giao Thủy và giao các đơn vị chuyên môn, UBND các xã, thị trấn triển khai các nhiệm vụ được phân công trong Đề án theo đúng lộ trình.	$> 53\%$

		8.2. Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm	≥ 80 lít	Hàng năm, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn, Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Thông tin huyện tổ chức các hoạt động hưởng ứng các sự kiện quan trọng về môi trường như: Ngày đất ngập nước thế giới 02/02; Ngày Nước và Khí tượng thế giới, Chiến dịch Giờ Trái đất, Tuần Lễ quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn...	≥ 80 lít
		8.3. Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung trên địa bàn huyện có tổ chức quản lý, khai thác hoạt động bền vững	$\geq 40\%$	Tổng số cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm toàn huyện 1565 cơ sở, trong đó: 315 cơ sở thuộc diện cấp giấy an toàn thực phẩm, 1250 cơ sở thuộc diện ký cam kết an toàn thực phẩm. 100% các cơ sở tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm	100%
		8.4. Có mô hình xử lý nước mặt (ao, hồ) bảo đảm quy định về bảo vệ môi trường	≥ 01 mô hình	Trong năm 2022, Đảng bộ và chính quyền huyện Giao Thủy được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ.	≥ 01 mô hình
		8.5. Cảnh quan, không gian trên địa bàn toàn huyện đảm bảo sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn	Đạt	Trong 2 năm (2021 - 2022) Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện luôn được Ban thường vụ Huyện uỷ đánh giá, xếp loại chất lượng từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.	Đạt
		8.6. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do huyện quản lý tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm	100%	Trong 2 năm (2021 - 2022), trên địa bàn huyện có không có công chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.	100%

		8.7. Tỷ lệ cán bộ làm công tác quản lý chất lượng an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản do huyện quản lý hàng năm được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ	100%	Quý I hằng năm, Huyện ủy có Nghị quyết, UBND huyện có kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. 100% số xã trên địa bàn huyện đạt tiêu chí 19.2 thuộc tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh trong Bộ Tiêu chí quốc gia về xã NTM, giai đoạn 2021 - 2025, trong đó có 12/20 xã (chiếm 60% > 10%) đạt chỉ tiêu 19.2 thuộc tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã NTM nâng cao, giai đoạn 2021 - 2025. Số vụ phạm tội về trật tự xã hội trên địa bàn huyện giảm ít nhất 5% so với năm trước; tệ nạn xã hội; tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiềm chế so với năm trước. Không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật trên địa bàn huyện.	100%
		8.8. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của huyện	Không	UBND huyện Giao Thủy đã thực hiện cung cấp dịch vụ công mức độ 3, dịch vụ công mức độ 4 thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết trên địa bàn huyện Giao Thủy trên Cổng dịch vụ công của tỉnh theo đúng quy định. Trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, Giao Thủy đã triển khai 227 dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, 116 dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã, trong đó: cấp huyện có 183 dịch vụ công trực tuyến toàn trình (mức độ 4), cấp xã có 83 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, qua đó cho phép việc tiếp nhận và giải quyết TTHC được thực hiện hoàn toàn trên môi trường điện tử. Từ 01/2023 đến tháng 11/2023 tại UBND huyện và 22/22 xã, thị trấn đã tổ chức tiếp nhận và giải quyết 60.867 hồ sơ trong đó tiếp	Không

				nhận, giải quyết và trả kết quả hoàn toàn trên môi trường điện tử là 59.415 hồ sơ đạt tỷ lệ 97,61%.	
		8.9. Có mô hình xã, thôn thông minh	Đạt	- 22/22 xã, thị trấn trên địa bàn huyện đều đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. - Tổng số điểm của các chỉ tiêu đều đạt 90 điểm trở lên. - Tổng số điểm của từng chỉ tiêu đều đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên. - Trong năm đánh giá, không có cán bộ công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp huyện bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.	Đạt
9	An ninh, trật tự - Hành chính công	9.1. An ninh, trật tự trên địa bàn huyện được giữ vững ổn định và nâng cao	Đạt	Quy hoạch xây dựng vùng huyện Giao Thủy đã được phê duyệt tại Quyết định số 1730/QĐ-UBND ngày 01/08/2017 của UBND tỉnh. Đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện Hải Hậu - Giao Thủy đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2070 đang trong quá trình tổ chức lập, trình UBND tỉnh phê duyệt.	Đạt
		9.2. Có dịch vụ công trực tuyến	Mức độ 4	Huyện Giao Thủy đã tập trung đầu tư hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội đặc biệt là hạ tầng kỹ thuật thiết yếu, hạ tầng xã hội thiết yếu: Nhà máy nước sạch Giao Tiến, Nhà máy nước sạch Quất Lâm, tuyến đường bộ ven biển đoạn qua huyện Giao Thủy, Tuyến đường Thiện Lâm, Khu neo đậu thuyền tránh trú bão kết hợp Bến cá cửa Hà Lạn, huyện Giao Thủy.	Mức độ 4